

ĐƠN VỊ: Trung tâm thẻ

Số: 0018/2020/TTr-0692104

BM 03/QĐMS-20

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2020

## TỜ TRÌNH CHỦ TRƯỞNG

V/v: Mua sắm bổ sung ATM, và thiết bị liên quan cho ATM

- Căn cứ Căn cứ nhu cầu mua sắm thực tế bổ sung ATM cho các ĐVKD mở mới năm 2020 và bổ sung thiết bị thiếu/ hỏng cho các ATM hiện hữu.

### I - TRÌNH DUYỆT CHỦ TRƯỞNG

Trung tâm thẻ kính trình phê duyệt chi tiêu/mua sắm, chi tiết như sau:

#### 1. Nội dung công việc chi tiêu/mua sắm:

Loại tiền tệ: VNĐ

| Stt | Mô tả tên hàng hóa/dịch vụ | Quy cách kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                       | Đvt | Số lượng | Đơn giá dự kiến | Thành tiền dự kiến | Hình thức mua sắm      | Đơn vị được chỉ định (nếu có) | Lý do chỉ định (nếu có) |
|-----|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|-----------------|--------------------|------------------------|-------------------------------|-------------------------|
| 1   | Bộ lưu điện                | Bộ lưu điện UPS<br>SOROTEC BL2000E/<br>CyberPower UT2200E<br>hoặc tương đương với<br>thông số kỹ thuật: Công<br>suất 2.000VA/1.200-<br>1.600W; Công nghệ: Line<br>interactive offline; Thời<br>gian chuyển mạch: 2-6ms;<br>Tự ngắt khi quá tải, tự khôi | Cái | 8        | 5.500.000       | 44.000.000         | Theo quy định của VCCB |                               |                         |

# Ngân hàng Bản Việt

|   |                                   |                                                                                                                                                                                                                                                  |         |    |             |             |                       |  |  |
|---|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----|-------------|-------------|-----------------------|--|--|
|   |                                   | phục khi tải bình thường; Tự động khởi động lại khi điện lưới phục hồi; Tự động kiểm tra lỗi khi khởi động; Bảo vệ quá tải, quá tải, quá áp, chậm tải, lọc sét; Chế độ làm mát tự động. Bao gồm chi phí vận chuyển đến địa điểm do BVB chi định. |         |    |             |             |                       |  |  |
| 2 | Đầu tư máy ATM                    | Đính kèm tờ trình                                                                                                                                                                                                                                | Máy     | 2  | 300,000,000 | 600,000,000 | Theo quy định của BVB |  |  |
| 3 | Hệ thống báo động                 | Như phụ lục 04 hợp đồng số 20/CSG/FSI/10/0014 ngày 20/10/2020 giữa Ngân hàng TMCP Bản Việt và Công ty TNHH Công nghệ và giải pháp CMC Sài Gòn                                                                                                    | Bộ      | 2  | 15,000,000  | 30,000,000  | Theo quy định của BVB |  |  |
| 4 | Phần mềm                          | Đính kèm tờ trình. Yêu cầu chính hãng                                                                                                                                                                                                            | License | 2  | 15,000,000  | 30,000,000  | Theo quy định của BVB |  |  |
| 5 | Trang bị camera cho phòng máy ATM | Như khoản 1.13 Quy cách kỹ thuật ATM (đính kèm tờ trình). Bao gồm chi phí vận chuyển, tích hợp và lắp đặt tại ATM do BVB chi định, đối với các thiết bị giao tại TTT không bao gồm chi phí lắp đặt.                                              | Bộ      | 41 | 5,500,000   | 225,500,000 | Theo quy định của BVB |  |  |
|   | <b>Tổng cộng</b>                  |                                                                                                                                                                                                                                                  |         |    |             | 929,500,000 |                       |  |  |

- Lý do chi tiêu/mua sắm: Mua sắm bổ sung ATM, và thiết bị liên quan cho ATM
- Chi phí thực hiện: 929,500,000

Trong đó:

# Ngân hàng Bản Việt

- Trong kế hoạch: 929,500,000
- Ngoài kế hoạch:
- Đơn vị chịu chi phí: Theo thực tế phân bổ.
- Thời gian khấu hao/phân bổ dự kiến:
- Nội dung khác: (1) (nếu có)

## 2. Hạng mục ngân sách:

| Stt                                                                                                                                     | Hạng mục kế hoạch                  | Ngân sách được duyệt | Đã sử dụng | Còn lại       | Số tiền trình sử dụng | Ngân sách còn lại dự kiến |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------|------------|---------------|-----------------------|---------------------------|
|                                                                                                                                         |                                    | (a)                  | (b)        | (c)=(a)-(b)   | (d)                   | (e)=(c)-(d)               |
| 1                                                                                                                                       | Bảo động ATM tập trung - 2021      | 77,142,853           | 0          | 77,142,853    | 30,000,000            | 47,142,853                |
| 2                                                                                                                                       | Camera quan sát máy ATM chi tiền   | 800,000,000          | 0          | 800,000,000   | 225,500,000           | 574,500,000               |
| 3                                                                                                                                       | Đầu tư mới ATM                     | 7,568,350,000        | 0          | 7,568,350,000 | 644,000,000           | 6,924,350,000             |
| 4                                                                                                                                       | License TMS cho máy ATM mới - 2021 | 650,000,000          | 0          | 650,000,000   | 30,000,000            | 620,000,000               |
|                                                                                                                                         | <b>Tổng cộng</b>                   | 9,095,492,853        | 0          | 9,095,492,853 | 929,500,000           | 8,165,992,853             |
| Xác nhận của Đơn vị quản lý Ngân sách: Giang Tú Sang chấp thuận 24/12/2020,12:00:00 AM , Tạ Quang Lộc chấp thuận 08/01/2021,09:43:44 AM |                                    |                      |            |               |                       |                           |

## II – BỔ SUNG NGÂN SÁCH: (Áp dụng trong trường hợp Ngân sách còn lại của Đơn vị lập không đủ chi phí thực hiện)

### 1. Điều chuyển ngân sách:

| NGÂN SÁCH CHUYỂN  |                                 |         |                     |                               |             | NGÂN SÁCH NHẬN    |                                      |         |                          |                                    |                       |
|-------------------|---------------------------------|---------|---------------------|-------------------------------|-------------|-------------------|--------------------------------------|---------|--------------------------|------------------------------------|-----------------------|
| Hạng mục kế hoạch | Ngân sách trước khi điều chuyển |         | Số tiền điều chuyển | Ngân sách sau khi điều chuyển |             | Hạng mục kế hoạch | Ngân sách trước khi nhận điều chuyển |         | Số tiền nhận điều chuyển | Ngân sách sau khi nhận điều chuyển |                       |
|                   | Được duyệt                      | Còn lại |                     | Được duyệt                    | Còn lại     |                   | Được duyệt                           | Còn lại |                          | Được duyệt                         | Số tiền trình sử dụng |
|                   | (a)                             | (b)     |                     | (d)=(a)-(c)                   | (e)=(b)-(c) |                   | (f)                                  | (g)     |                          | (i)=(f)+(h)                        | (j)                   |
| <b>Tổng cộng</b>  |                                 |         |                     |                               |             |                   |                                      |         |                          |                                    |                       |

*Handwritten signature*



## Ngân hàng Bản Việt

: nhận của Đơn vị chuyên Ngân sách (\*)

: nhận của Đơn vị quản lý Ngân sách (\*)

: nhận của Phòng Tài chính.





# Ngân hàng Bản Việt

## 2. Bổ sung ngân sách ngoài kế hoạch:

| Stt                           | Hạng mục kế hoạch | Ngân sách trước khi trình bổ sung |         | Số tiền trình bổ sung | Ngân sách sau khi trình bổ sung |                       |                                       |
|-------------------------------|-------------------|-----------------------------------|---------|-----------------------|---------------------------------|-----------------------|---------------------------------------|
|                               |                   | Được duyệt                        | Còn lại |                       | Được duyệt                      | Số tiền trình sử dụng | Còn lại dự kiến sau khi trình sử dụng |
|                               |                   | (a)                               | (b)     |                       | (d)=(a)+(c)                     | (e)                   | (f)=(b)+(c)-(e)                       |
|                               |                   |                                   |         |                       |                                 |                       |                                       |
|                               | Tổng cộng         |                                   |         |                       |                                 |                       |                                       |
| Xác nhận của Phòng Tài chính: |                   |                                   |         |                       |                                 |                       |                                       |

Phòng kế toán (2)

Võ Thanh Hương

Đã chấp thuận 07/01/2021,04:07:23 PM

KT Xác nhận: Quy cách kỹ thuật của Hệ thống báo động nội dung như file đính kèm

Trưởng đơn vị (3)

Giang Tú Sang

Đã chấp thuận 05/01/2021,04:48:44 PM

Phê duyệt của cấp có thẩm quyền (4)

Phan Việt Hải  
Giám đốc Khối Công nghệ  
thông tin  
Đã chấp thuận lúc:  
08/01/2021,04:58:48 PM

Phan Viết Cường  
Giám đốc Khối Khách hàng cá  
nhân  
Đã chấp thuận lúc:  
11/01/2021,04:58:34 PM

Viet Capital  
Bank



**Ngân hàng Bản Việt**